SAO Y; ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN; Thời gian ký: 2026-09-15T17:29:05+07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 4108/GP-UBND	*Nghệ An, ngày 15 tháng 9 năm 2026*

GIẤY PHÉP THĂM DÒ NƯỚC DƯỚI ĐẤT

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường ngày 11/12/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 quy định về việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; số 23/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Xét Văn bản đề nghị cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất của Công ty Cổ phần Đầu tư và chăn nuôi Minh Sáng và hồ sơ kèm theo nộp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Nghệ An;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 12115/TTr-SNNMT ngày 10/9/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty Cổ phần Đầu tư và chăn nuôi Minh Sáng, địa chỉ tại số 25, đường Phan Đăng Lưu, phường Trường Vinh, tỉnh Nghệ An thăm dò nước dưới đất theo Đề án thăm dò lưu lượng 954 m^3/ngày đêm, với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Mục đích thăm dò: Đánh giá trữ lượng, chất lượng nguồn nước, thi công giếng khai thác nước dưới đất phục vụ cấp cho hoạt động chăn nuôi và sinh hoạt tại trang trại của công ty với lưu lượng 954 m^3/ngày đêm;

2. Quy mô thăm dò: thăm dò 15 giếng với lưu lượng 954 m^3/ngày đêm.

3. Vị trí khu vực thăm dò: xã Nghĩa Thọ, tỉnh Nghệ An, được giới hạn bởi các điểm như sau:

STT	Các điểm góc	Tọa độ VN-2000 (Kinh tuyến trục $104^0 45'$, múi chiếu 3^0)	
		X (m)	Y (m)
1	1	2140118	586261
2	2	2140014	586394
3	3	2139865	586531
4	4	2139676	586522
5	5	2139530	586316
6	6	2139526	586234
7	7	2139594	586080
8	8	2139812	586069
9	9	2140044	586188

(có sơ đồ bố trí công trình thăm dò kèm theo hồ sơ)

4. Tên tầng chứa nước thăm dò: Tầng chứa nước khe nứt trong đá trầm tích lục nguyên Trias giữa (t_2), có áp.

5. Khối lượng các hạng mục thăm dò chủ yếu gồm: Công tác khảo sát; công tác trắc địa, khoan thăm dò và kết cấu giếng khai thác; công tác bơm hút nước; công tác lấy và phân tích mẫu nước; tổng hợp tài liệu và viết báo cáo kết quả thi công giếng thăm dò nước dưới đất.

(Có bảng tổng hợp khối lượng thăm dò gửi kèm theo)

6. Thời gian cấp phép thăm dò: 02 năm.

Điều 2. Các yêu cầu cụ thể đối với Công ty Cổ phần Đầu tư và chăn nuôi Minh Sáng:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này; nếu thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản.

2. Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý tài nguyên nước ở trung ương và địa phương; cung cấp đầy đủ và trung thực thông tin, dữ liệu về hoạt động thăm dò, khai thác tài nguyên nước của công trình vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia và theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

3. Các yêu cầu khác: thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ theo quy định; tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; thực hiện đầy đủ các quy định về bảo vệ nước dưới đất trong quá trình thăm dò theo quy định của pháp luật về tài nguyên nước;

trám lấp giếng khoan không sử dụng sau khi hoàn thành thăm dò theo quy định (nếu có).

Điều 3. Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm cập nhật thông tin của giấy phép này vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Chậm nhất bốn mươi lăm (45) ngày trước khi giấy phép này hết hạn, nếu Công ty Cổ phần Đầu tư và chăn nuôi Minh Sáng còn tiếp tục thăm dò nước dưới đất như quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục cấp giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:
- Cục Quản lý tài nguyên nước;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Phó Chủ tịch (NN) UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Công ty CP ĐT CN Minh Sáng;
- UBND xã Nghĩa Thọ;
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- Lưu VT.NN (V).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Đệ

PHỤ LỤC: BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG THĂM DÒ

(kèm theo Giấy phép số 4108/GP –UBND ngày 15 / 9 /2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Hạng mục công việc	Đơn vị tính	Tổng khối lượng
1	**Lập đề án.**		
-	Thu thập các tài liệu địa chất, địa chất thuỷ văn	Lần	01
-	Thu thập tài liệu khí tượng thuỷ văn, kinh tế xã hội	Ngày	03
-	Khảo sát lập đề án	Lần	01
-	Lập đề án	Đề án	01
2	**Công tác khảo sát thực địa**	ngày	04
3	**Công tác trắc địa**		
-	Định vị vị trí giếng khoan	Điểm	15
-	Định tuyến đo địa vật lý	Tuyến	03
4	**Công tác đo địa vật lý**	Điểm	
-	Đo sâu điện đối xứng	Điểm	60
5	**Công tác khoan địa chất thuỷ văn**		
5.1	Khoan thăm dò 15 lỗ khoan; mỗi giếng sâu 120m.	mét	1.800
-	Khoan doa mở rộng đường kính 250mm	mét	150
-	Khoan doa mở rộng đường kính 198mm	mét	1.650
5.2	Kết cấu ống chống		
-	Đường kính 200 mm	m	150
-	Đường kính 160 mm	m	450
5.3	Kết cấu ống lọc nhựa Upvc đường kính 160 mm	m	900
5.4	Kết cấu ống lắng tự nhiên đường kính 160mm	m	300
6	**Bơm hút nước**		
-	Hút thổi rửa	ca	90

TT	Hạng mục công việc	Đơn vị tính	Tổng khối lượng
-	Hút thí nghiệm 1 lần hạ thấp mực nước	ca	90
-	Đo hồi phục mực nước	ca	45
7	**Công tác lấy mẫu và phân tích mẫu**	**Mẫu**	**01**
8	**Chỉnh lý tài liệu lập báo cáo thăm dò**		
-	Chỉnh lý tài liệu hút nước thí nghiệm, tính thông số Địa chất thuỷ văn, xác định lưu lượng khai thác	Ngày công	10
-	Số hóa bản đồ	tờ	02
-	In bản đồ tỷ lệ 1/10.000	tờ	02
9	**Lập báo cáo kết quả thăm dò đánh giá trữ lượng**	**Báo cáo**	**01**
-	Lập hồ sơ xin phép khai thác, xin cấp phép	Bộ	01
-	In báo cáo và bản vẽ kèm theo	Bộ	02